

PHỤ LỤC SỬA ĐỔI QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO QUY CHẾ MẪU BAN HÀNH KÈM THEO THÔNG TƯ 116/2020/TT-BTC CỦA BỘ TÀI CHÍNH

<p align="center">Quy chế quản trị nội bộ mẫu (Ban hành kèm theo TT 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)</p>	<p align="center">Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ-NCS ngày 26/04/2018 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</p>	<p align="center">Dự thảo Quy chế quản trị nội bộ của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài (Ban hành kèm theo Nghị quyết số ... /NQ-ĐHĐCĐ-NCS ngày .../6/2021 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</p>	<p align="center">Ghi chú</p>
Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;		Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;	
Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;		Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;	
Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;		Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;	
Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;		Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;	
Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần...		Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài	
Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số ... ngày... tháng... năm...		Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số ... ngày... tháng 6 năm 2021	
Hội đồng quản trị ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty Công ty cổ phần...		Hội đồng quản trị ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài	
Quy chế nội bộ về quản trị công ty Công ty cổ phần...bao gồm các nội dung sau:		Quy chế nội bộ về quản trị công ty Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài bao gồm các nội dung sau:	
	Chương I: QUY ĐỊNH CHUNG		
	Điều 2: Giải thích từ ngữ	Điều 1. Giải thích từ ngữ	
1. Trong Quy chế này những từ ngữ dưới đây sẽ được hiểu như sau:	1. Trong Quy chế này những từ ngữ dưới đây sẽ được hiểu như sau:	1. Trong Quy chế này những từ ngữ dưới đây sẽ được hiểu như sau:	
b) “Công ty” là Công ty cổ phần Suất ăn hàng không Nội Bài;	b) “Công ty” là Công ty cổ phần Suất ăn hàng không Nội Bài;	b) “Công ty” là Công ty cổ phần Suất ăn hàng không Nội Bài;	
c) “Điều lệ Công ty” là Điều lệ Công ty cổ phần Suất ăn hàng không Nội Bài;	c) “Điều lệ Công ty” là Điều lệ Công ty cổ phần Suất ăn hàng không Nội Bài;	c) “Điều lệ Công ty” là Điều lệ Công ty cổ phần Suất ăn hàng không Nội Bài;	
a) “Quy chế này” là Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty cổ phần suất ăn hàng không Nội Bài;	a) “Quy chế này” là Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty cổ phần suất ăn hàng không Nội Bài;	a) “Quy chế này” là Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty cổ phần suất ăn hàng không Nội Bài;	
d) “ĐHĐCĐ” là Đại hội đồng cổ đông Công ty;	d) “ĐHĐCĐ” là Đại hội đồng cổ đông Công ty;	d) “ĐHĐCĐ” là Đại hội đồng cổ đông Công ty;	
e) “BKS” là Ban Kiểm soát Công ty;	e) “BKS” là Ban Kiểm soát Công ty;	e) “BKS” là Ban Kiểm soát Công ty;	
f) “HĐQT” là Hội đồng quản trị Công ty;	f) “HĐQT” là Hội đồng quản trị Công ty;	f) “HĐQT” là Hội đồng quản trị Công ty;	
g) “KSV” là Kiểm soát viên Công ty;			
g) “Người điều hành Công ty” là Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán Công ty;		g) “Người điều hành Công ty” là Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng;	Bỏ cụm từ "Phụ trách kế toán Công ty" bởi NCS thuộc trường hợp phải có KTT
h) “Người phụ trách quản trị Công ty” là người có trách nhiệm và quyền hạn được quy định tại Điều 13 Quy chế này.		h) “Người phụ trách quản trị Công ty” là người có trách nhiệm và quyền hạn được quy định tại Điểm d, Khoản 6, Điều 4 Quy chế này.	

<p align="center">Quy chế quản trị nội bộ mẫu (Ban hành kèm theo TT 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)</p>	<p align="center">Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài <i>(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-DHĐCĐ-NCS ngày 26/04/2018 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</i></p>	<p align="center">Dự thảo Quy chế quản trị nội bộ của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài <i>(Ban hành kèm theo Nghị quyết số ... /NQ-DHĐCĐ-NCS ngày .../6/2021 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</i></p>	<p align="center">Ghi chú</p>
	<p>2. Các từ ngữ khác trong Quy chế này được giải thích, định nghĩa tại Điều lệ Công ty, các văn bản pháp luật của Nhà nước và quy định của Công ty thì có nghĩa như trong các văn bản đó.</p>	<p>2. Các từ ngữ khác trong Quy chế này được giải thích, định nghĩa tại Điều lệ Công ty, các văn bản pháp luật của Nhà nước và quy định của Công ty thì có nghĩa như trong các văn bản đó.</p>	
<p>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng</p>	<p>Điều 1: Ý nghĩa và phạm vi điều chỉnh</p>	<p>Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng</p>	
<p>1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế nội bộ về quản trị công ty quy định các nội dung về vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng Giám đốc); trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông; đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và các hoạt động khác theo quy định tại Điều lệ công ty và các quy định hiện hành khác của pháp luật.</p>	<p>1. Quy chế này là hệ thống các nguyên tắc cho các hoạt động quản trị của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài, được xây dựng theo quy định của pháp luật có liên quan và Điều lệ Công ty.</p>	<p>1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài quy định các nội dung về vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc; trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông; đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và các hoạt động khác theo quy định tại Điều lệ Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài và các quy định hiện hành khác của pháp luật.</p>	
<p>2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và những người liên quan.</p>	<p>2. Quy chế này quy định những nguyên tắc cơ bản để nâng cao hiệu quả công tác quản trị của Công ty và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông và Công ty.</p>	<p>2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và những người liên quan.</p>	
<p>Điều 2. Đại hội đồng cổ đông</p>	<p>Chương II: TRÌNH TỰ, THỦ TỤC TRIỆU TẬP VÀ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG</p>	<p>Điều 3. Đại hội đồng cổ đông</p>	
<p>1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>Điều 4: Quy định chung về các cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên và bất thường</p>	<p>1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông.</p>	
	<p>1. Công ty xây dựng và công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty quy định về trình tự, thủ tục triệu tập và biểu quyết tại ĐHĐCĐ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản pháp luật liên quan và Điều lệ Công ty, gồm các nội dung chính sau:</p>	<p>a) Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyết định cao nhất của công ty.</p>	
	<p>a) Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ;</p>	<p>b) Đại hội đồng Cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau:</p>	<p>Khoản 1 Điều 15 Điều lệ sửa đổi CTCP</p>
	<p>b) Thông báo triệu tập ĐHĐCĐ;</p>	<p>- Thông qua định hướng phát triển của Công ty;</p>	
	<p>c) Cách thức đăng ký tham dự ĐHĐCĐ;</p>	<p>- Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần;</p>	
	<p>d) Cách thức bỏ phiếu;</p>	<p>- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;</p>	
	<p>e) Cách thức kiểm phiếu;</p>	<p>- Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;</p>	
	<p>f) Thông báo kết quả kiểm phiếu;</p>	<p>- Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;</p>	
	<p>g) Thông qua quyết định của ĐHĐCĐ</p>	<p>- Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;</p>	
	<p>h) Cách thức phân phối Nghị quyết của ĐHĐCĐ;</p>	<p>- Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;</p>	
	<p>i) Lập biên bản họp ĐHĐCĐ;</p>	<p>- Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông Công ty;</p>	
	<p>j) Công bố Nghị quyết của ĐHĐCĐ ra công chúng;</p>		
	<p>k) Các nội dung khác.</p>		
	<p>2. Công ty tuân thủ đầy đủ trình tự, thủ tục về triệu tập ĐHĐCĐ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy định của Quy chế này. Công ty công bố thông tin về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ tối thiểu 20 (hai mươi) ngày trước ngày chốt danh sách.</p>		
	<p>3. Công ty không hạn chế cổ đông tham dự ĐHĐCĐ và tạo điều kiện, áp dụng các công nghệ hiện đại để cổ đông có thể tham dự và phát biểu ý kiến tại cuộc họp ĐHĐCĐ tốt nhất.</p>		
	<p>4. Người triệu tập họp ĐHĐCĐ sắp xếp chương trình nghị sự của</p>		

<p align="center">Quy chế quản trị nội bộ mẫu (Ban hành kèm theo TT 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)</p>	<p align="center">Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài <i>(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-DHĐCĐ-NCS ngày 26/04/2018 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</i></p>	<p align="center">Dự thảo Quy chế quản trị nội bộ của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài <i>(Ban hành kèm theo Nghị quyết số ... /NQ-DHĐCĐ-NCS ngày .../6/2021 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</i></p>	<p align="center">Ghi chú</p>
	<p>ĐHĐCĐ một cách hợp lý, bố trí thời gian và địa điểm họp lý để thảo luận và biểu quyết từng vấn đề trong chương trình họp ĐHĐCĐ.</p> <p>5. Hàng năm, Công ty tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Việc họp ĐHĐCĐ thường niên không được tổ chức dưới hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.</p>	<p>- Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty;</p> <p>- Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;</p> <p>- Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;</p> <p>- Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;</p> <p>- Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;</p> <p>- Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;</p> <p>- Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.</p>	
<p>2. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bao gồm các nội dung chính sau đây:</p>	<p>Điều 5: Chuẩn bị cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên</p>	<p>2. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bao gồm các nội dung chính sau đây:</p>	
<p>a) Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông;</p>	<p>1. Người triệu tập họp ĐHĐCĐ chịu trách nhiệm triệu tập họp ĐHĐCĐ thường niên và lựa chọn địa điểm họp thích hợp trên lãnh thổ Việt Nam.</p>	<p>a) Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông;</p>	
<p>b) Lập Danh sách cổ đông có quyền dự họp;</p>	<p>2. Quyền hạn, nhiệm vụ của ĐHĐCĐ được quy định tại Điều 15, Điều lệ Công ty.</p>	<p>b) Lập Danh sách cổ đông có quyền dự họp;</p>	
<p>c) Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông;</p>	<p>3. Các bước chuẩn bị cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên.</p>	<p>c) Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông;</p>	
<p>d) Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông;</p>	<p>Quy định về việc triệu tập ĐHĐCĐ, chương trình họp và thông báo mời họp ĐHĐCĐ được quy định tại Điều 18, Điều lệ Công ty, cụ thể các bước chuẩn bị họp ĐHĐCĐ thường niên như sau:</p>	<p>d) Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông;</p>	
<p>đ) Chương trình, nội dung Đại hội đồng cổ đông (người có nhiệm vụ chuẩn bị chương trình, nội dung Đại hội đồng cổ đông; quy định về kiến nghị của cổ đông đưa vào chương trình họp);</p>	<p>a) Dự thảo chương trình và nội dung họp:</p>	<p>đ) Chương trình, nội dung Đại hội đồng cổ đông (người có nhiệm vụ chuẩn bị chương trình, nội dung Đại hội đồng cổ đông; quy định về kiến nghị của cổ đông đưa vào chương trình họp);</p>	
<p>e) Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông;</p>	<p>b) Đưa ra các quyết định sơ bộ:</p>	<p>e) Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông;</p>	
<p>g) Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông;</p>	<p>c) Lập danh sách cổ đông;</p>	<p>g) Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông;</p>	
<p>h) Điều kiện tiến hành;</p>	<p>d) Thông báo mời họp ĐHĐCĐ;</p>	<p>h) Điều kiện tiến hành;</p>	
<p>i) Hình thức thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;</p>	<p>e) Thông qua chương trình và nội dung cuộc họp:</p>	<p>i) Hình thức thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;</p>	
<p>k) Cách thức bỏ phiếu;</p>	<p>f) Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ:</p>	<p>k) Cách thức bỏ phiếu;</p>	

<p align="center">Quy chế quản trị nội bộ mẫu (Ban hành kèm theo TT 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)</p>	<p align="center">Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài <i>(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-DHĐCĐ-NCS ngày 26/04/2018 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</i></p>	<p align="center">Dự thảo Quy chế quản trị nội bộ của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài <i>(Ban hành kèm theo Nghị quyết số ... /NQ-DHĐCĐ-NCS ngày .../6/2021 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</i></p>	<p align="center">Ghi chú</p>
l) Cách thức kiểm phiếu;		l) Cách thức kiểm phiếu;	
m) Điều kiện đề nghị quyết được thông qua;		m) Điều kiện đề nghị quyết được thông qua;	
n) Thông báo kết quả kiểm phiếu;		n) Thông báo kết quả kiểm phiếu;	
o) Cách thức phân phối nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (theo quy định tại Điều 132 Luật Doanh nghiệp);		o) Cách thức phân phối nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (theo quy định tại Điều 132 Luật Doanh nghiệp);	
p) Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông;		p) Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông;	
q) Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.		q) Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.	
3. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản bao gồm các nội dung chính sau đây:	Điều 6: Họp ĐHĐCĐ thường niên	3. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản bao gồm các nội dung chính sau đây:	Điều 22 Điều lệ sửa đổi CTCF
a) Các trường hợp được và không được lấy ý kiến bằng văn bản;	<p>1. Đăng ký dự họp ĐHĐCĐ;</p> <p>2. Ban thẩm tra tư cách cổ đông;</p> <p>3. Khai mạc cuộc họp ĐHĐCĐ: Khi đạt đủ số lượng thành viên dự họp tối thiểu được quy định tại Điều lệ Công ty, Chủ tọa cuộc họp ĐHĐCĐ tuyên bố khai mạc. Chủ tịch HĐQT làm chủ tọa các cuộc họp do HĐQT triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên HĐQT còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số.</p>	<p>a) Hội đồng Quản trị có quyền lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng Cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty, trừ những vấn đề buộc phải thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông quy định tại Khoản 2 Điều 147 Luật Doanh nghiệp;</p>	
	<p>Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Trưởng BKS điều khiển để ĐHĐCĐ bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp. Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp ĐHĐCĐ điều khiển cuộc họp ĐHĐCĐ bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất được cử làm chủ tọa cuộc họp.</p> <p>4. Ban Thư ký;</p> <p>5. Ban Kiểm phiếu;</p> <p>6. Khách mời tham dự cuộc họp;</p> <p>7. Công bố chương trình họp ĐHĐCĐ;</p> <p>8. Thảo luận và biểu quyết các vấn đề trong chương trình nghị sự tuân theo nguyên tắc:</p> <p>9. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung cụ thể sau:</p> <p>10. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa hoặc Trưởng Ban kiểm phiếu công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp ĐHĐCĐ. Kết quả kiểm phiếu bao gồm tổng số phiếu đồng ý, không đồng ý và có ý kiến khác đối với từng vấn đề.</p> <p>11. Chủ tọa họp ĐHĐCĐ tuyên bố bế mạc cuộc họp ĐHĐCĐ sau khi: (i) Tất cả các vấn đề trong chương trình họp đã được thảo luận và biểu quyết và (ii) Kết quả biểu quyết đã được công bố.</p> <p>12. Sau khi kết thúc cuộc họp ĐHĐCĐ, Ban kiểm phiếu phải đảm bảo rằng tất cả các phiếu biểu quyết và các văn bản hướng dẫn biểu quyết đều được đóng dấu và bỏ vào hòm phiếu. Toàn bộ tài liệu được lưu theo quy định của Công ty.</p> <p>Trách nhiệm lập biên bản họp ĐHĐCĐ thực hiện theo quy định tại Điều 23, Điều lệ Công ty.</p> <p>13. Các quy định và thủ tục tiếp hành họp và biểu quyết tại ĐHĐCĐ</p>	<p>b) Hội đồng Quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và phải gửi đến tất cả Cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất mười (10) ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Việc lập danh sách Cổ đông gửi phiếu lấy ý kiến, cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 18 Điều lệ Công ty;</p> <p>c) Phiếu lấy ý kiến phải bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>- Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;</p> <p>- Mục đích lấy ý kiến;</p> <p>- Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với Cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với Cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với đại diện của Cổ đông là tổ chức; số lượng Cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của Cổ đông;</p> <p>- Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;</p> <p>- Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến;</p> <p>- Thời hạn phải gửi về Công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;</p> <p>- Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng Quản trị.</p>	

<p align="center">Quy chế quản trị nội bộ mẫu (Ban hành kèm theo TT 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)</p>	<p align="center">Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài <i>(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-DHĐCD-NCS ngày 26/04/2018 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</i></p>	<p align="center">Dự thảo Quy chế quản trị nội bộ của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài <i>(Ban hành kèm theo Nghị quyết số ... /NQ-DHĐCD-NCS ngày .../6/2021 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</i></p>	<p align="center">Ghi chú</p>
<p>b) Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.</p>	<p>13. Các quy định về trình tự, thủ tục họp và biểu quyết tại ĐHĐCD được quy định tại Điều 20 Điều lệ Công ty. 14. Việc ĐHĐCD thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản: thực hiện theo quy định tại Điều 22 Điều lệ Công ty.</p>	<p>d) Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Công ty bằng hình thức gửi thư, fax hoặc thư điện tử theo quy định sau đây:</p>	
		<p>- Trường hợp gửi thư, phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của Cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của Cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;</p>	
		<p>- Trường hợp gửi fax hoặc thư điện tử, phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu;</p>	
		<p>- Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết;</p>	
		<p>e) Hội đồng Quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến, giám sát của Ban kiểm soát hoặc của Cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty. Biên bản kiểm phiếu phải bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:</p>	
		<p>- Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;</p>	
		<p>- Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;</p>	
		<p>- Số Cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số phiếu biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo p hụ lục danh sách Cổ đông tham gia biểu quyết;</p>	
		<p>- Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;</p>	
		<p>- Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;</p>	
<p>- Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng Quản trị, người giám sát kiểm phiếu và người kiểm phiếu.</p>			
<p>Các thành viên Hội đồng Quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.</p>			

<p align="center">Quy chế quản trị nội bộ mẫu (Ban hành kèm theo TT 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)</p>	<p align="center">Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài <i>(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-DHĐCĐ-NCS ngày 26/04/2018 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</i></p>	<p align="center">Dự thảo Quy chế quản trị nội bộ của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài <i>(Ban hành kèm theo Nghị quyết số .../NQ-DHĐCĐ-NCS ngày .../6/2021 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</i></p>	<p align="center">Ghi chú</p>
		<p>f) Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết phải được gửi đến các Cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu hoặc công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong vòng hai mươi bốn (24) giờ kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.</p>	
		<p>g) Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại Trụ sở chính của Công ty.</p>	
		<p>h) Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản nếu được số cổ đông sở hữu trên [50%] tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	
<p>4. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến (bao gồm trình tự, thủ tục tổ chức cuộc họp và biểu quyết), trong đó lưu ý quy định rõ các nội dung sau:</p>	<p>Điều 7: Họp ĐHĐCĐ bất thường</p>	<p>4. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến:</p>	
	<p>1. Các trường hợp triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường, thẩm quyền, thời gian triệu tập được quy định tại Khoản 3, Điều 14, Điều lệ Công ty. 2. HĐQT có quyền từ chối đề nghị triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường trong các trường hợp sau: a) Kiến nghị được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung. b) Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không sở hữu đủ từ 5% cổ phần phổ thông trở lên trong thời gian liên tục ít nhất sáu (06) tháng theo quy định tại khoản 3 Điều 12 Điều lệ Công ty. c) Vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp không thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ bất thường. d) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.</p>	<p>Trường hợp Công ty áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức họp Đại hội đồng Cổ đông thông qua họp trực tuyến, Công ty có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán. Trong đó quy định các nội dung sau:</p>	
<p>a) Thông báo triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến;</p>		<p>a) Thông báo triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến;</p>	
<p>b) Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến;</p>		<p>b) Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến;</p>	
<p>c) Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến;</p>		<p>c) Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến;</p>	
<p>d) Điều kiện tiến hành;</p>		<p>d) Điều kiện tiến hành;</p>	
<p>đ) Hình thức thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trực tuyến;</p>		<p>đ) Hình thức thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trực tuyến;</p>	
<p>e) Cách thức bỏ phiếu trực tuyến;</p>		<p>e) Cách thức bỏ phiếu trực tuyến;</p>	
<p>g) Cách thức kiểm phiếu trực tuyến;</p>		<p>g) Cách thức kiểm phiếu trực tuyến;</p>	
<p>h) Thông báo kết quả kiểm phiếu;</p>		<p>h) Thông báo kết quả kiểm phiếu;</p>	
<p>i) Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông;</p>		<p>i) Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông;</p>	
<p>k) Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.</p>		<p>k) Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.</p>	

<p align="center">Quy chế quản trị nội bộ mẫu (Ban hành kèm theo TT 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)</p>	<p align="center">Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài <i>(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ-NCS ngày 26/04/2018 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</i></p>	<p align="center">Dự thảo Quy chế quản trị nội bộ của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài <i>(Ban hành kèm theo Nghị quyết số ... /NQ-ĐHĐCĐ-NCS ngày .../6/2021 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</i></p>	<p align="center">Ghi chú</p>
<p>5. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến (bao gồm trình tự, thủ tục tổ chức cuộc họp và biểu quyết), trong đó lưu ý quy định rõ các nội dung sau:</p>	<p>Điều 8: Báo cáo hoạt động của HĐQT, BKS tại ĐHĐCĐ thường niên</p>	<p>5. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến: Trường hợp Công ty áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức họp Đại hội đồng Cổ đông thông qua họp trực tiếp kết hợp với trực tuyến, Công ty có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu trực tiếp tại cuộc họp kết hợp với hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán. Trong đó quy định các nội dung sau:</p>	
<p>a) Thông báo triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông;</p>	<p>1. Báo cáo hoạt động của HĐQT trình ĐHĐCĐ phải có các nội dung sau:</p>	<p>a) Thông báo triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông;</p>	
<p>b) Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông;</p>	<p>a) Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT;</p>	<p>b) Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông;</p>	
<p>c) Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông;</p>	<p>b) Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT và từng thành viên;</p>	<p>c) Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông;</p>	
<p>d) Điều kiện tiến hành;</p>	<p>c) Tổng kết các cuộc họp của HĐQT và các quyết định của HĐQT;</p>	<p>d) Điều kiện tiến hành;</p>	
<p>đ) Hình thức thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;</p>	<p>d) Kết quả đánh giá của thành viên độc lập HĐQT về hoạt động của HĐQT (nếu có);</p>	<p>đ) Hình thức thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;</p>	
<p>e) Cách thức bỏ phiếu;</p>	<p>e) Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT (nếu có);</p>	<p>e) Cách thức bỏ phiếu;</p>	
<p>g) Cách thức kiểm phiếu;</p>	<p>f) Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc và những Người điều hành khác;</p>	<p>g) Cách thức kiểm phiếu;</p>	
<p>h) Thông báo kết quả kiểm phiếu;</p>	<p>g) Các kế hoạch dự kiến trong tương lai.</p>	<p>h) Thông báo kết quả kiểm phiếu;</p>	
<p>i) Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông;</p>	<p>2. Báo cáo hoạt động của BKS trình ĐHĐCĐ phải có các nội dung sau:</p>	<p>i) Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông;</p>	
<p>k) Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>a) Báo cáo của BKS về kết quả kinh doanh của Công ty, về kết quả hoạt động của HĐQT, Tổng Giám đốc;</p>	<p>k) Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.</p>	
<p>6. [Các hình thức họp Đại hội đồng cổ đông khác].</p>	<p>b) Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS và của từng KSV;</p>		
	<p>c) Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của BKS và từng KSV;</p> <p>d) Tổng kết các cuộc họp của BKS và các kết luận, kiến nghị của BKS;</p> <p>e) Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty;</p> <p>f) Kết quả giám sát đối với HĐQT, Tổng Giám đốc và những Người điều hành khác;</p> <p>g) Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Tổng Giám đốc và các cổ đông.</p>		
<p>Điều 3. Hội đồng quản trị</p>	<p>Chương III: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</p>	<p>Điều 4. Hội đồng quản trị</p>	<p>Điều 27 Điều lệ sửa đổi</p>

<p align="center">Quy chế quản trị nội bộ mẫu (Ban hành kèm theo TT 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)</p>	<p align="center">Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài <i>(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-DHĐCD-NCS ngày 26/04/2018 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</i></p>	<p align="center">Dự thảo Quy chế quản trị nội bộ của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài <i>(Ban hành kèm theo Nghị quyết số ... /NQ-DHĐCD-NCS ngày .../6/2021 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</i></p>	<p align="center">Ghi chú</p>
<p>1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị (bao gồm cả quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị).</p>	<p>Điều 9: Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT</p>	<p>1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị được quy định như sau:</p>	
	<p>Thành viên HĐQT Công ty phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 151 Luật Doanh nghiệp.</p>	<p>a) Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.</p>	
		<p>b) Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị:</p> <p>- Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;</p>	
		<p>- Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;</p>	
		<p>- Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;</p>	
		<p>- Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;</p> <p>- Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;</p>	
		<p>- Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;</p>	
		<p>- Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;</p>	
		<p>- Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;</p>	
		<p>- Hội đồng quản trị có quyền quyết định các khoản đầu tư thuộc danh mục đầu tư đã được phê duyệt trong phạm vi tổng ngân sách đầu tư bằng hoặc nhỏ hơn một trăm mười phần trăm (110%) kế hoạch hàng năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Việc quyết định đầu tư phải đảm bảo mục tiêu đầu tư có hiệu quả và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại kỳ họp gần nhất trong trường hợp vượt mười phần trăm (10%) tổng kế hoạch đầu tư hàng năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;</p>	

Quy chế quản trị nội bộ mẫu (Ban hành kèm theo TT 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)	Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài <i>(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-DHĐCĐ-NCS ngày 26/04/2018 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</i>	Dự thảo Quy chế quản trị nội bộ của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài <i>(Ban hành kèm theo Nghị quyết số ... /NQ-DHĐCĐ-NCS ngày .../6/2021 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</i>	Ghi chú
		- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ công ty quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;	
		- Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;	
		- Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;	
		- Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến đề Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;	
		- Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;	
		- Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;	
		- Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;	
		- Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế về công bố thông tin của công ty;	
		- Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ công ty.	
2. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị bao gồm các nội dung chính sau đây:		2. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị bao gồm các nội dung chính sau đây:	

<p align="center">Quy chế quản trị nội bộ mẫu (Ban hành kèm theo TT 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)</p>	<p align="center">Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài <i>(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-DHĐCĐ-NCS ngày 26/04/2018 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</i></p>	<p align="center">Dự thảo Quy chế quản trị nội bộ của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài <i>(Ban hành kèm theo Nghị quyết số ... /NQ-DHĐCĐ-NCS ngày .../6/2021 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</i></p>	<p align="center">Ghi chú</p>
<p>a) Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị;</p>		<p>a) Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị: - Hội đồng quản trị phải có từ ba (03) thành viên đến năm (05) thành viên, số lượng thành viên Hội đồng quản trị cụ thể sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định phù hợp với yêu cầu hoạt động trong từng thời kỳ; - Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc;</p>	
<p>b) Cơ cấu, tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị;</p>	<p>Điều 9: Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT Thành viên HĐQT Công ty phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 151 Luật Doanh nghiệp.</p>	<p>b) Cơ cấu, tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị: - Cơ cấu Hội đồng quản trị của công ty đại chúng phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị. - Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây: + Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp; + Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty; + Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác; + Thành viên Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ;</p>	<p>- Bỏ nội dung "Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị của công ty phải đảm bảo ít nhất 1/5 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên độc lập. Trường hợp số thành viên Hội đồng quản trị của công ty đại chúng chưa niêm yết hoạt động theo mô hình nêu trên có ít hơn 05 người, Công ty phải đảm bảo có 01 thành viên Hội đồng quản trị là thành viên độc lập." - Bỏ nội dung "Đối với doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 88 Luật Doanh nghiệp và công ty con của doanh nghiệp nhà nước theo quy định</p>

<p align="center">Quy chế quản trị nội bộ mẫu (Ban hành kèm theo TT 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)</p>	<p align="center">Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài <i>(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ-NCS ngày 26/04/2018 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</i></p>	<p align="center">Dự thảo Quy chế quản trị nội bộ của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài <i>(Ban hành kèm theo Nghị quyết số ... /NQ-ĐHĐCĐ-NCS ngày .../6/2021 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</i></p>	<p align="center">Ghi chú</p>
<p>c) Đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị;</p>	<p>Điều 10: Trình tự, thủ tục ứng cử, đề cử, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT</p> <p>1. Cách thức đề cử và ứng cử người vào vị trí thành viên HĐQT được quy định tại Điều 25 Điều lệ Công ty.</p> <p>2. Thành viên HĐQT được bầu theo phương thức bầu dồn phiếu.</p> <p>3. Việc đề cử hoặc tự ứng cử được thực hiện bằng văn bản theo mẫu do Công ty quy định và phải gửi về trụ sở chính Công ty tối thiểu 10 (mười) ngày trước ngày khai mạc ĐHĐCĐ. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên đề bầu vào HĐQT theo quy định tại Quy chế bầu cử tại cuộc họp ĐHĐCĐ của Công ty.</p> <p>4. Trường hợp tự ứng cử, đề cử tại ĐHĐCĐ cũng phải thực hiện bằng văn bản và phải được ĐHĐCĐ thông qua. Trường hợp số lượng các ứng cử viên HĐQT thông qua đề cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định pháp luật.</p> <p>5. Thông tin liên quan đến các ứng viên HĐQT (trong trường hợp đã xác định được trước các ứng viên) được công bố tối thiểu 10 (mười) ngày trước ngày triệu tập họp ĐHĐCĐ trên trang thông tin điện tử để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu.</p> <p>6. Thành viên HĐQT bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a) Theo quy định tại Khoản 3 Điều 26 Điều lệ Công ty.</p> <p>b) Vi phạm quy định của pháp luật đến mức bị truy tố.</p> <p>c) Bị cơ quan nhà nước xác định là vi phạm nghiêm trọng các quy định về công khai các lợi ích có liên quan và nghĩa vụ của thành viên HĐQT.</p> <p>d) Các trường hợp khác theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công</p>	<p>c) Đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị:</p> <p>- Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Họ tên, ngày, tháng, năm sinh; + Trình độ chuyên môn; + Quá trình công tác; + Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác); + Lợi ích có liên quan tới công ty và các bên có liên quan của công ty; + Thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có). + Các thông tin khác (nếu có). 	
<p>d) Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị;</p>		<p>d) Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị: thực hiện theo phương thức dồn phiếu.</p>	

<p align="center">Quy chế quản trị nội bộ mẫu (Ban hành kèm theo TT 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)</p>	<p align="center">Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài <i>(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-DHĐCĐ-NCS ngày 26/04/2018 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</i></p>	<p align="center">Dự thảo Quy chế quản trị nội bộ của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài <i>(Ban hành kèm theo Nghị quyết số ... /NQ-DHĐCĐ-NCS ngày .../6/2021 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</i></p>	<p align="center">Ghi chú</p>
<p>d) Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị;</p>		<p>d) Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây: <ul style="list-style-type: none"> + Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Khoản 4 Điều 25 Điều lệ công ty; + Có đơn từ chức và được chấp thuận; - Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây: <ul style="list-style-type: none"> + Không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng; + Trường hợp khác quy định tại Điều lệ công ty. - Khi xét thấy cần thiết, Đại hội đồng cổ đông quyết định thay thế thành viên Hội đồng quản trị; miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị ngoài trường hợp quy định tại Mục 1 và Mục 2 Điều 4 Khoản 2 Điều này. - Trường hợp số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba so với số quy định tại Điều lệ công ty, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba; b) Trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất. 	
<p>e) Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị;</p>		<p>e) Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị:</p> <p>Tổng giám đốc là người thực hiện các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty về công bố thông tin và chịu trách nhiệm về việc thực hiện các quy định theo Điều lệ Công ty. Bộ phận lưu giữ hồ sơ, tài liệu của Công ty chỉ được cung cấp thông tin ra bên ngoài theo quyết định của Tổng giám đốc hoặc người được Tổng giám đốc ủy quyền.</p>	
<p>g) Cách thức giới thiệu ứng viên thành viên Hội đồng quản trị;</p>			<p>Bỏ mục này theo dự thảo Quy chế sửa đổi của TCT</p>
<p>h) Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị.</p>		<p>h) Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị: Thực hiện tương tự bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị;</p>	
<p>3. Thù lao và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị.</p>		<p>3. Thù lao và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị.</p>	<p>Điều 28 Điều lệ sửa đổi CTCP</p>

<p align="center">Quy chế quản trị nội bộ mẫu (Ban hành kèm theo TT 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)</p>	<p align="center">Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài <i>(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ-NCS ngày 26/04/2018 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</i></p>	<p align="center">Dự thảo Quy chế quản trị nội bộ của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài <i>(Ban hành kèm theo Nghị quyết số ... /NQ-ĐHĐCĐ-NCS ngày .../6/2021 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</i></p>	<p align="center">Ghi chú</p>
		<p>a) Công ty có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.</p>	
		<p>b) Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.</p>	
		<p>c) Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.</p>	
		<p>d) Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.</p>	
		<p>đ) Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị.</p>	
		<p>e) Thành viên Hội đồng quản trị có thể được Công ty mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ công ty.</p>	
<p>4. Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị bao gồm các nội dung chính sau đây:</p>	<p>Điều 11: Trình tự và thủ tục tổ chức họp HĐQT Các cuộc họp của HĐQT được quy định tại Điều 30 Điều lệ Công ty, bao gồm các nội dung sau:</p>	<p>4. Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị bao gồm các nội dung chính sau đây:</p>	<p>Điều 30 Điều lệ sửa đổi CTCP</p>

<p align="center">Quy chế quản trị nội bộ mẫu (Ban hành kèm theo TT 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)</p>	<p align="center">Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài <i>(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-DHĐCĐ-NCS ngày 26/04/2018 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</i></p>	<p align="center">Dự thảo Quy chế quản trị nội bộ của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài <i>(Ban hành kèm theo Nghị quyết số ... /NQ-DHĐCĐ-NCS ngày .../6/2021 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</i></p>	<p align="center">Ghi chú</p>
<p>a) Số lượng cuộc họp tối thiểu theo tháng/quý/năm;</p>	<p>1. Cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ HĐQT để bầu Chủ tịch HĐQT phải được tổ chức trong vòng 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử HĐQT nhiệm kỳ đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập. Trường hợp có nhiều hơn một (01) thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn một (01) người trong số họ triệu tập họp HĐQT.</p>	<p>a) Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.</p>	
<p>b) Các trường hợp phải triệu tập họp Hội đồng quản trị bất thường;</p>	<p>2. HĐQT họp định kỳ ít nhất mỗi quý 01 (một) lần và có thể được triệu tập họp bất thường để kịp thời giải quyết những công việc đột xuất do Chủ tịch HĐQT hoặc người tạm thời giữ chức Chủ tịch HĐQT triệu tập khi thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty. 3. Chủ tịch HĐQT phải triệu tập họp HĐQT, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản nêu rõ mục đích cuộc họp, vấn đề cần thảo luận: a) BKS. b) Tổng Giám đốc hoặc ít nhất 05 (năm) Người điều hành khác. c) Thành viên độc lập HĐQT. d) Ít nhất 02 (hai) thành viên HĐQT. e) Các trường hợp khác (nếu có). 4. Chủ tịch HĐQT phải triệu tập họp HĐQT trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị nêu tại khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch HĐQT phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; những người đề nghị tổ chức họp được nêu tại khoản 3 Điều này có quyền triệu tập họp HĐQT.</p>	<p>b) Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường.</p>	
<p>c) Thông báo họp Hội đồng quản trị (gồm thời gian, địa điểm, chương trình họp, các vấn đề thảo luận và quyết định);</p>	<p>5. Trường hợp có yêu cầu của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty, Chủ tịch HĐQT phải triệu tập họp HĐQT để bàn về báo cáo kiểm toán và tình hình Công ty.</p>	<p>c) Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:</p>	

<p align="center">Quy chế quản trị nội bộ mẫu (Ban hành kèm theo TT 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)</p>	<p align="center">Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài <i>(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCD-NCS ngày 26/04/2018 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</i></p>	<p align="center">Dự thảo Quy chế quản trị nội bộ của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài <i>(Ban hành kèm theo Nghị quyết số ... /NQ-ĐHĐCD-NCS ngày .../6/2021 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</i></p>	<p align="center">Ghi chú</p>
<p>d) Quyền dự họp Hội đồng quản trị của thành viên Ban kiểm soát;</p>	<p>6. Thông báo họp HĐQT phải được gửi cho các thành viên HĐQT và các KSV ít nhất 03 (ba) ngày làm việc trước ngày họp. Thành viên HĐQT có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản, việc từ chối này có thể được thay đổi hoặc hủy bỏ bằng văn bản của thành viên HĐQT đó. Thông báo họp HĐQT phải được làm bằng văn bản tiếng Việt và phải thông báo đầy đủ thời gian, địa điểm họp, chương trình, nội dung các vấn đề thảo luận, kèm theo tài liệu cần thiết về những vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên. Thông báo mời họp được gửi bằng thư, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên HĐQT và các KSV được đăng ký tại Công ty.</p>	<p>- Có đề nghị của Ban kiểm soát;</p>	
<p>đ) Điều kiện tổ chức họp Hội đồng quản trị;</p>	<p>7. Các cuộc họp của HĐQT tiến hành tại trụ sở chính của Công ty hoặc tại địa điểm khác ở Việt Nam hoặc ở nước ngoài theo quyết định của Chủ tịch HĐQT và được sự nhất trí của HĐQT.</p>	<p>- Có đề nghị của Tổng giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;</p>	
<p>e) Cách thức biểu quyết;</p>	<p>8. Các cuộc họp của HĐQT được tiến hành khi có ít nhất ba phần tư (3/4) tổng số thành viên HĐQT có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện (người được ủy quyền) nếu được đa số thành viên HĐQT chấp thuận. Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lần thứ hai được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên HĐQT dự họp.</p>	<p>- Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị;</p>	
<p>g) Cách thức thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị;</p>	<p>9. Thành viên HĐQT phải tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT. Khi không trực tiếp dự họp, thành viên HĐQT được ủy quyền biểu quyết cho người khác nếu được đa số Thành viên HĐQT chấp thuận hoặc gửi ý kiến biểu quyết bằng văn bản. KSV có quyền dự các cuộc họp HĐQT, có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.</p>	<p>Đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.</p>	

<p align="center">Quy chế quản trị nội bộ mẫu (Ban hành kèm theo TT 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)</p>	<p align="center">Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài <i>(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-DHĐCD-NCS ngày 26/04/2018 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</i></p>	<p align="center">Dự thảo Quy chế quản trị nội bộ của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài <i>(Ban hành kèm theo Nghị quyết số ... /NQ-DHĐCD-NCS ngày .../6/2021 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</i></p>	<p align="center">Ghi chú</p>
<p>h) Việc ủy quyền cho người khác dự họp của thành viên Hội đồng quản trị;</p>	<p>10. Cuộc họp của HĐQT có thể tổ chức theo hình thức hội nghị trực tuyến giữa các thành viên của HĐQT khi tất cả hoặc một số thành viên đang ở những địa điểm khác nhau với điều kiện là mỗi thành viên tham gia họp đều có thể:</p> <p>a) Nghe từng thành viên HĐQT khác cùng tham gia phát biểu trong cuộc họp;</p> <p>b) Phát biểu với tất cả các thành viên tham dự khác một cách đồng thời.</p> <p>Việc thảo luận giữa các thành viên có thể thực hiện một cách trực tiếp qua điện thoại hoặc bằng phương tiện liên lạc thông tin khác hoặc kết hợp các phương thức này. Thành viên HĐQT tham gia cuộc họp như vậy được coi là “có mặt” tại cuộc họp đó. Địa điểm cuộc họp được tổ chức theo quy định này là địa điểm mà có đông nhất thành viên HĐQT, hoặc là địa điểm có mặt Chủ tọa cuộc họp</p>	<p>d) Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên. Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều lệ công ty quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.</p>	
<p>i) Lập biên bản họp Hội đồng quản trị;</p>	<p>11. Biên bản họp HĐQT phải được lập và lưu giữ theo quy định tại điều 23 Điều lệ Công ty</p>	<p>đ) Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban Kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị. Thành viên Ban Kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.</p>	
<p>k) Trường hợp chủ tọa và/hoặc thư ký từ chối ký Biên bản họp Hội đồng quản trị;</p>		<p>e) Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.</p>	
<p>l) Thông báo nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.</p>	<p>Điều 12: Thông qua nghị quyết, quyết định của HĐQT Việc thông qua Nghị quyết, quyết định của HĐQT được quy định tại Điều 30 Điều lệ Công ty, bao gồm các nội dung sau:</p>	<p>g) Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:</p>	
	<p>1. HĐQT thông qua nghị quyết, quyết định bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản, thư điện tử hoặc fax.</p>	<p>- Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;</p>	
	<p>2. Quyền biểu quyết của thành viên HĐQT tại cuộc họp:</p> <p>a) Trừ quy định tại Điểm b, Khoản 2 Điều này, mỗi thành viên HĐQT tham dự cuộc họp HĐQT sẽ có một phiếu biểu quyết tại cuộc họp HĐQT. Nếu thành viên HĐQT không thể tham dự cuộc họp thì có thể ủy quyền biểu quyết của mình bằng văn bản cho người khác thực hiện biểu quyết nếu được đa số thành viên HĐQT chấp thuận.</p>	<p>- Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại điểm i Khoản này;</p>	
		<p>- Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;</p>	
	<p>b) Thành viên HĐQT không được biểu quyết về các hợp đồng, giao dịch hoặc đề xuất mà thành viên đó hoặc Người có liên quan tới thành viên đó có lợi ích và lợi ích đó mâu thuẫn hoặc có thể mâu thuẫn với lợi ích của Công ty.</p>	<p>- Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;</p>	
			<p>Điều lệ sửa đổi không có mục này</p>

<p align="center">Quy chế quản trị nội bộ mẫu (Ban hành kèm theo TT 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)</p>	<p align="center">Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài <i>(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-DHĐCD-NCS ngày 26/04/2018 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</i></p>	<p align="center">Dự thảo Quy chế quản trị nội bộ của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài <i>(Ban hành kèm theo Nghị quyết số ... /NQ-DHĐCD-NCS ngày .../6/2021 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</i></p>	<p align="center">Ghi chú</p>
	<p>thuận với lợi ích của Công ty và sự có mặt của thành viên do không được tính vào tỷ lệ thành viên tối thiểu có mặt để có thể tổ chức cuộc họp HĐQT về những quyết định mà thành viên đó không có quyền biểu quyết.</p> <p>c) Theo quy định tại điểm d, Khoản 2 Điều này, Nếu có nghi ngờ nào nảy sinh tại một cuộc họp liên quan đến lợi ích hoặc quyền biểu quyết của thành viên HĐQT mà thành viên đó không tự nguyện bỏ quyền biểu quyết, phán quyết của chủ tọa là quyết định cuối cùng, trừ trường hợp tính chất vi phạm hoặc phạm vi lợi ích của thành viên HĐQT liên quan chưa được công bố đầy đủ;</p>	<p>h) Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.</p>	
	<p>d) Bất kỳ thành viên HĐQT nào hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định tại Điều 162 Luật Doanh nghiệp sẽ được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng đó.</p>	<p>i) Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.</p>	
	<p>e) Thành viên HĐQT trực tiếp hoặc gián tiếp được hưởng lợi từ một hợp đồng hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đang dự kiến ký kết với Công ty và biết bản thân là người có lợi ích trong đó có trách nhiệm công khai lợi ích này tại cuộc họp đầu tiên của Hội đồng thảo luận về việc ký kết hợp đồng hoặc giao dịch này. Trường hợp thành viên HĐQT không biết bản thân và người liên quan có lợi ích vào thời điểm họp đồng, giao dịch được ký với Công ty, thành viên HĐQT này phải công khai các lợi ích liên quan tại cuộc họp đầu tiên của HĐQT được tổ chức sau khi thành viên này biết rằng mình có lợi ích hoặc sẽ có lợi ích trong giao dịch hoặc hợp đồng nêu trên.</p>	<p>k) Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.</p>	
	<p>3. Thông qua nghị quyết, quyết định của HĐQT tại cuộc họp:</p>	<p>l) Biểu quyết:</p>	
<p>6. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)</p>	<p>a) Nghị quyết, quyết định của HĐQT được thông qua nếu được đa số thành viên HĐQT (trên 50%) có quyền tham gia biểu quyết dự họp chấp thuận bao gồm cả phiếu biểu quyết bằng văn bản và biểu quyết theo ủy quyền. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch HĐQT hoặc thành viên HĐQT được Chủ tịch HĐQT ủy quyền chủ tọa cuộc họp (trường hợp Chủ tịch HĐQT vắng mặt).</p>	<p>- Trừ quy định tại Mục 2 điểm g Khoản 4 Điều này, mỗi thành viên Hội đồng quản trị hoặc người được ủy quyền theo quy định tại điểm i Khoản 4 Điều này trực tiếp có mặt với tư cách cá nhân tại cuộc họp Hội đồng quản trị có một (01) phiếu biểu quyết;</p>	
<p>Việc thành lập và hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có), gồm các nội dung chính sau đây:</p>	<p>b) Thành viên không trực tiếp dự họp có quyền biểu quyết thông qua bỏ phiếu bằng văn bản. Phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì kín và phải được chuyển đến Chủ tịch HĐQT chậm nhất một giờ trước giờ khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp. Phiếu biểu quyết hợp lệ bằng văn bản có giá trị ngang bằng với phiếu biểu quyết của những người trực tiếp dự họp.</p>	<p>- Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết về các hợp đồng, các giao dịch hoặc đề xuất mà thành viên đó hoặc người liên quan tới thành viên đó có lợi ích và lợi ích đó mâu thuẫn hoặc có thể mâu thuẫn với lợi ích của Công ty. Thành viên Hội đồng quản trị không được tính vào tỷ lệ thành viên tối thiểu có mặt để có thể tổ chức cuộc họp Hội đồng quản trị về những quyết định mà thành viên đó không có quyền biểu quyết;</p>	
<p>a) Vai trò, trách nhiệm, thẩm quyền của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị và từng thành viên trong tiểu ban;</p>	<p>c) Các nghị quyết, quyết định được thông qua trong một cuộc họp qua điện thoại hoặc các phương tiện thông tin liên lạc được tổ chức và</p>	<p>- Theo quy định tại Mục 4, điểm này, khi có vấn đề phát sinh trong cuộc họp của Hội đồng quản trị liên quan đến lợi ích hoặc quyền biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị mà thành viên đó không tự nguyện từ bỏ quyền biểu quyết, phán quyết của chủ tọa là quyết định cuối cùng, trừ trường hợp tính chất hoặc phạm vi lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị liên quan chưa được công bố đầy đủ;</p>	
		<p>- Thành viên Hội đồng quản trị hưởng lợi từ một (01) hợp đồng được quy định tại điểm a và điểm b khoản 6 Điều 43 của Điều lệ công ty sẽ được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng đó.</p>	

<p align="center">Quy chế quản trị nội bộ mẫu (Ban hành kèm theo TT 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)</p>	<p align="center">Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài <i>(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-DHĐCĐ-NCS ngày 26/04/2018 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</i></p>	<p align="center">Dự thảo Quy chế quản trị nội bộ của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài <i>(Ban hành kèm theo Nghị quyết số ... /NQ-DHĐCĐ-NCS ngày .../6/2021 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</i></p>	<p align="center">Ghi chú</p>
	<p>tiến hành một cách hợp lệ theo quy định tại Khoản 9 Điều 30 Điều lệ Công ty sẽ có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp nhưng phải được khẳng định bằng các chữ ký trong biên bản của tất cả thành viên HĐQT tham dự cuộc họp này.</p> <p>4. Trường hợp HĐQT lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua quyết định về một vấn đề thì quyết định được thông qua trên cơ sở ý kiến đồng ý bằng văn bản của đa số thành viên HĐQT có quyền tham gia biểu quyết. Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như Nghị quyết được các thành viên HĐQT thông qua tại một cuộc họp được triệu tập và tổ chức theo thông lệ. Nghị quyết cũng có thể được thông qua bằng cách sử dụng nhiều bản sao của cùng một văn bản nếu mỗi bản sao đó có ít nhất một chữ ký của thành viên HĐQT. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản được thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều 30 Điều lệ Công ty.</p>	<p>m) Nghị quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết. Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp. Nghị quyết cũng có thể được thông qua bằng cách sử dụng nhiều bản sao của cùng một văn bản nếu mỗi bản sao đó có ít nhất một chữ ký của thành viên Hội đồng quản trị.</p>	
		<p>n) Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm gửi biên bản họp Hội đồng quản trị tới các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong cuộc họp trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày gửi. Biên bản họp Hội đồng quản trị được lập bằng tiếng Việt và có thể lập bằng tiếng Anh. Biên bản phải có chữ ký của chủ tọa và người ghi biên bản.</p>	
<p>b) Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:</p>		<p>7. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:</p>	<p>Điều 31 Điều lệ sửa đổi CTCP</p>
<p>- Nhiệm kỳ, số lượng, tiêu chuẩn, cơ cấu của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị;</p>		<p>a) Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định, nhưng nên có ít nhất ba (03) người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên độc lập Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban là thành viên Hội đồng quản trị.</p>	
<p>- Cách thức bầu cử, ứng cử, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.</p>			
<p>c) Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.</p>		<p>b) Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị, hoặc của người có tư cách thành viên tiểu ban Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ công ty.</p>	
<p>7. Lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty bao gồm các nội dung chính sau đây:</p>	<p>Điều 13: Người phụ trách quản trị Công ty</p>	<p>5. Lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty bao gồm các nội dung chính sau đây:</p>	

<p align="center">Quy chế quản trị nội bộ mẫu (Ban hành kèm theo TT 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)</p>	<p align="center">Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài <i>(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCD-NCS ngày 26/04/2018 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</i></p>	<p align="center">Dự thảo Quy chế quản trị nội bộ của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài <i>(Ban hành kèm theo Nghị quyết số .../NQ-ĐHĐCD-NCS ngày .../6/2021 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</i></p>	<p align="center">Ghi chú</p>
	<p>1. HĐQT bổ nhiệm ít nhất một (01) người làm Người phụ trách quản trị Công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị Công ty được tiến hành một cách có hiệu quả. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị Công ty do HĐQT quy định, tối đa là năm (05) năm. Người phụ trách quản trị Công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký Công ty theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều 32 Điều lệ Công ty.</p>		
<p>a) Tiêu chuẩn của Người phụ trách quản trị công ty;</p>	<p>2. Tiêu chuẩn của Người phụ trách quản trị Công ty:</p>		
	<p>a) Có hiểu biết về pháp luật. b) Không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty. c) Các tiêu chuẩn khác theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và HĐQT.</p>	<p>a) Người phụ trách quản trị công ty phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau: - Có hiểu biết về pháp luật; - Người phụ trách quản trị công ty không được đồng thời làm việc cho tổ chức kiểm toán được chấp thuận đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty. - Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và quyết định của Hội đồng quản trị.</p>	
		<p>b) Hội đồng quản trị của Công ty phải bổ nhiệm ít nhất 01 người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ công tác quản trị công ty tại doanh nghiệp. Người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký công ty theo quy định tại khoản 5 Điều 156 Luật Doanh nghiệp.</p>	
<p>b) Việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty;</p>	<p>3. HĐQT có thể bãi nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty khi cần nhưng không trái với các quy định Pháp luật hiện hành về lao động. HĐQT có thể bổ nhiệm Trợ lý Người phụ trách quản trị Công ty tùy từng thời điểm.</p>	<p>c) Hội đồng Quản trị có thể bãi nhiệm Người phụ trách quản trị công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động.</p>	
<p>c) Các trường hợp miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty;</p>			
<p>d) Quyền và nghĩa vụ của Người phụ trách quản trị công ty.</p>	<p>4. Người phụ trách quản trị Công ty có các quyền và nghĩa vụ như sau:</p>	<p>d) Quyền và nghĩa vụ của Người phụ trách quản trị công ty theo quy định tại Khoản 3 Điều 32 Điều lệ Công ty.</p>	
	<p>a) Tư vấn HĐQT trong việc tổ chức họp ĐHĐCĐ theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông.</p>		
	<p>b) Chuẩn bị các cuộc họp của HĐQT, BKS và ĐHĐCĐ theo yêu cầu của HĐQT hoặc BKS.</p>		
	<p>c) Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp.</p>		
	<p>d) Tham dự các cuộc họp.</p>		
	<p>e) Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của HĐQT phù hợp với luật pháp.</p>		
	<p>f) Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp HĐQT và các thông tin khác cho thành viên HĐQT và KSV.</p>		
	<p>g) Giám sát và báo cáo HĐQT về hoạt động công bố thông tin của Công ty.</p>		
	<p>h) Báo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.</p>		

<p align="center">Quy chế quản trị nội bộ mẫu (Ban hành kèm theo TT 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)</p>	<p align="center">Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài <i>(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-DHĐCĐ-NCS ngày 26/04/2018 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</i></p>	<p align="center">Dự thảo Quy chế quản trị nội bộ của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài <i>(Ban hành kèm theo Nghị quyết số ... /NQ-DHĐCĐ-NCS ngày .../6/2021 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</i></p>	<p align="center">Ghi chú</p>
	<p>h) Báo cáo thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. i) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.</p>		
	<p>5. Việc thông báo về bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách về quản trị Công ty được thực hiện theo các quy định của Pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.</p>	<p>đ) Việc thông báo về bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách về quản trị công ty được thực hiện theo các quy định của Pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.</p>	
<p>5. Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị (theo mô hình công ty cổ phần quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp) bao gồm các nội dung chính sau đây:</p>	<p>Điều 14: Thư ký Công ty</p>		
<p>a) Quyền và nghĩa vụ của Ủy ban kiểm toán;</p>			
<p>b) Ứng cử, đề cử thành viên Ủy ban kiểm toán;</p>			
<p>- Nhiệm kỳ, số lượng, tiêu chuẩn, cơ cấu của Ủy ban kiểm toán;</p>			
<p>- Ứng cử, đề cử, thành viên Ủy ban kiểm toán;</p>			
<p>c) Hoạt động của Ủy ban kiểm toán.</p>			
<p>Điều 4. Ban Kiểm soát</p>	<p>Chương IV: BAN KIỂM SOÁT</p>	<p>Điều 5. Ban Kiểm soát</p>	
<p>1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát, trách nhiệm của thành viên Ban kiểm soát.</p>		<p>1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát, trách nhiệm của thành viên Ban kiểm soát.</p>	
		<p>Ban kiểm soát có các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 170 Luật Doanh nghiệp và các quyền, nghĩa vụ sau:</p>	
		<p>a) Đề xuất, kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; quyết định tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết.</p>	
		<p>b) Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình.</p>	
		<p>c) Giám sát tình hình tài chính của Công ty, việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người quản lý khác.</p>	
		<p>d) Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cổ đông.</p>	
		<p>đ) Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác của doanh nghiệp, Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong vòng 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.</p>	

<p align="center">Quy chế quản trị nội bộ mẫu (Ban hành kèm theo TT 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)</p>	<p align="center">Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài <i>(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-DHĐCD-NCS ngày 26/04/2018 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</i></p>	<p align="center">Dự thảo Quy chế quản trị nội bộ của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài <i>(Ban hành kèm theo Nghị quyết số ... /NQ-DHĐCD-NCS ngày .../6/2021 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</i></p>	<p align="center">Ghi chú</p>
		e) Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.	
		g) Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 290 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.	
		h) Có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc.	
		i) Có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty.	
		k) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.	
2. Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban kiểm soát (trường hợp công ty đại chúng hoạt động theo mô hình quy định tại điểm a khoản 1 Điều 137 Luật doanh nghiệp) bao gồm các nội dung chính sau đây:		2. Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban kiểm soát	
a) Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban Kiểm soát;		a) Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban Kiểm soát;	
		- Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là 03 (ba) người. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.	
		- Trưởng Ban kiểm soát do Ban kiểm soát bầu trong số các thành viên Ban kiểm soát; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc đa số. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam. Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.	
b) Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Ban Kiểm soát;	Điều 15: Tiêu chuẩn và điều kiện làm KSV KSV Công ty phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện được quy định tại Điều 38 Điều lệ Công ty và các quy định có liên quan.	b) Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Ban Kiểm soát;	
		Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp và không thuộc các trường hợp sau:	
		- Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;	

<p align="center">Quy chế quản trị nội bộ mẫu (Ban hành kèm theo TT 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)</p>	<p align="center">Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài <i>(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ-NCS ngày 26/04/2018 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</i></p>	<p align="center">Dự thảo Quy chế quản trị nội bộ của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài <i>(Ban hành kèm theo Nghị quyết số ... /NQ-ĐHĐCĐ-NCS ngày .../6/2021 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</i></p>	<p align="center">Ghi chú</p>
		<p>- Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.</p>	
	<p>Điều 16: Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm KSV</p>		
<p>c) Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát;</p>	<p>1. Đề cử, ứng cử, bầu KSV:</p>	<p>c) Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát;</p>	
	<p>a) Các cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 (sáu) tháng có thể tập hợp phiếu bầu vào với nhau để đề cử các ứng viên vào BKS với số lượng đề cử như quy định tại Điều 37 Điều lệ Công ty. Việc ứng cử, đề cử KSV phải được lập thành văn bản và gửi hồ sơ đến Công ty chậm nhất mười lăm (15) ngày trước ngày tổ chức ĐHĐCĐ. Hồ sơ ứng viên phải được lập theo mẫu do Công ty quy định tại Quy chế bầu cử tại cuộc họp của ĐHĐCĐ của Công ty. b) Thông tin liên quan đến các ứng viên BKS (trong trường hợp đã xác định được trước các ứng viên) được công bố tối thiểu 10 (mười) ngày trước ngày triệu tập họp ĐHĐCĐ trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu.</p>	<p>Việc ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát được thực hiện tương tự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 25 Điều lệ công ty. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định của pháp luật, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.</p>	
<p>d) Cách thức bầu thành viên Ban Kiểm soát;</p>	<p>c) Cách thức bầu KSV được thực hiện tương tự cách thức bầu dồn phiếu đối với thành viên HĐQT được quy định tại Quy chế này và phù hợp với các quy định tại Điều 37, Điều 38 Điều lệ Công ty. Trường hợp số lượng các ứng cử viên làm KSV thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, BKS đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định pháp luật.</p>	<p>d) Cách thức bầu thành viên Ban Kiểm soát;</p>	
		<p>Việc biểu quyết bầu Kiểm soát viên thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu</p>	
<p>đ) Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát;</p>	<p>2. Miễn nhiệm, bãi nhiệm KSV:</p>	<p>đ) Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát;</p>	
	<p>a) KSV bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:</p>	<p>- Thành viên Ban Kiểm soát bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:</p>	
	<p>- Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm KSV theo quy định tại Luật Doanh nghiệp; - Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 (sáu) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;</p>	<p>+ Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại khoản 2 Điều này;</p>	
	<p>- Có đơn từ chức và được chấp thuận;</p>	<p>+ Có đơn từ chức và được chấp thuận;</p>	
	<p>- Các trường hợp khác theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.</p>	<p>+ Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty.</p>	
	<p>b) KSV bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau:</p>	<p>- Thành viên Ban kiểm soát bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau:</p>	

<p align="center">Quy chế quản trị nội bộ mẫu (Ban hành kèm theo TT 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)</p>	<p align="center">Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài <i>(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-DHĐCD-NCS ngày 26/04/2018 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</i></p>	<p align="center">Dự thảo Quy chế quản trị nội bộ của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài <i>(Ban hành kèm theo Nghị quyết số .../NQ-DHĐCD-NCS ngày .../6/2021 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</i></p>	<p align="center">Ghi chú</p>
	- Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;	+ Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;	
	- Vi phạm nghiêm trọng và vi phạm nhiều lần nghĩa vụ của KSV theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty; - Các trường hợp khác theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.	+ Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;	
	- Theo quyết định của ĐHĐCD;	+ Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty ;	
e) Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát;			
	Việc thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm KSV được thực hiện theo các quy định của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.	e) Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát: Việc thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên được thực hiện theo các quy định của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;	
g) Tiền lương và quyền lợi khác của thành viên Ban kiểm soát.		g) Tiền lương và quyền lợi khác của thành viên Ban kiểm soát.	
		- Thành viên Ban kiểm soát được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát.	
		- Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.	
		- Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty.	
Điều 5. Giám đốc (Tổng Giám đốc)	Chương V: NGƯỜI ĐIỀU HÀNH CÔNG TY	Điều 6. Tổng Giám đốc	
1. Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Giám đốc (Tổng Giám đốc);	Điều 17: Tiêu chuẩn Người điều hành Công ty 1. Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh Nghiệp; 2. Có sức khỏe tốt, có đạo đức nghề nghiệp, trung thực, nhiệt tình và có uy tín; 3. Nắm vững nghiệp vụ, chuyên môn lĩnh vực phụ trách; 4. Có năng lực quản trị; 5. Có đủ các tiêu chuẩn và điều kiện riêng cho từng vị trí quản lý theo	1. Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc: a) Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty mà không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị; b) Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;	

Quy chế quản trị nội bộ mẫu (Ban hành kèm theo TT 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)	Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài <i>(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-DHĐCD-NCS ngày</i> <i>26/04/2018 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</i>	Dự thảo Quy chế quản trị nội bộ của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài <i>(Ban hành kèm theo Nghị quyết số ... /NQ-DHĐCD-NCS ngày</i> <i>.../6/2021 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</i>	Ghi chú
	quy định của Công ty và quy định pháp luật có liên quan.	c) Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty;	
		d) Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty;	
		đ) Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;	
		e) Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong Công ty, kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Tổng giám đốc;	
		g) Tuyển dụng lao động;	
		h) Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;	
		i) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.	
2. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc (Tổng Giám đốc)	Điều 18: Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng lao động, chấm dứt hợp đồng lao động với Người điều hành Công ty	2. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc	
a) Nhiệm kỳ, tiêu chuẩn và điều kiện của Giám đốc (Tổng Giám đốc);	1. HDQT bổ nhiệm, miễn nhiệm Người điều hành Công ty. Việc ký hợp đồng lao động với Người điều hành được thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật.	a) Nhiệm kỳ, tiêu chuẩn và điều kiện của Tổng Giám đốc;	
	2. Trình tự, thủ tục lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng lao động, chấm dứt hợp đồng lao động với Người điều hành Công ty được thực hiện theo quy định của Công ty.	- Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.	
		- Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp; - Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên của công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn nhà nước, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại công ty và công ty mẹ;. - Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh của công ty.	
b) Ứng cử, đề cử, miễn nhiệm, bãi nhiệm Giám đốc (Tổng Giám đốc);			Bổ mục này theo mẫu của TCT
c) Bổ nhiệm, ký hợp đồng lao động với Giám đốc (Tổng Giám đốc);		b) Bổ nhiệm, ký hợp đồng lao động với Tổng Giám đốc;	

<p align="center">Quy chế quản trị nội bộ mẫu (Ban hành kèm theo TT 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)</p>	<p align="center">Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài <i>(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-DHĐCĐ-NCS ngày 26/04/2018 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</i></p>	<p align="center">Dự thảo Quy chế quản trị nội bộ của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài <i>(Ban hành kèm theo Nghị quyết số ... /NQ-DHĐCĐ-NCS ngày .../6/2021 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</i></p>	<p align="center">Ghi chú</p>
		<p>Hội đồng quản trị bổ nhiệm 01 thành viên Hội đồng quản trị hoặc thuê người khác làm Tổng giám đốc. Tổng giám đốc không được đồng thời là Chủ tịch Hội đồng Quản trị.</p>	
<p>d) Miễn nhiệm, chấm dứt hợp đồng lao động với Giám đốc (Tổng Giám đốc);</p>		<p>c) Miễn nhiệm, chấm dứt hợp đồng lao động với Tổng Giám đốc:</p>	
		<p>Trình tự, thủ tục lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng lao động, chấm dứt hợp đồng lao động với Người điều hành Công ty được thực hiện theo quy định của Công ty;</p>	
<p>đ) Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc (Tổng Giám đốc);</p>	<p>Điều 19: Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm Người điều hành Công ty Sau khi có quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm hoặc cách chức Người điều hành, Công ty có trách nhiệm công bố thông tin trong nội bộ Công ty và cho các cơ quan hữu quan, trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên trang website của Công ty theo trình tự và quy định của pháp luật hiện hành.</p>	<p>d) Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc: Sau khi có quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm hoặc cách chức Người điều hành, Công ty có trách nhiệm công bố thông tin trong nội bộ Công ty và cho các cơ quan hữu quan, trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên trang website của Công ty theo trình tự và quy định của pháp luật hiện hành.</p>	
	<p>Điều 20: Đào tạo về quản trị công ty Công ty tổ chức và tạo điều kiện để Người điều hành của Công ty tham gia các khóa đào tạo bổ sung kiến thức, bồi dưỡng nâng cao về quản trị doanh nghiệp.</p>		
<p>e) Tiền lương và lợi ích khác của Giám đốc (Tổng Giám đốc).</p>		<p>đ) Tiền lương và lợi ích khác của Tổng Giám đốc.</p>	
		<p>- Hội đồng Quản trị quyết định tiền lương, thưởng và các lợi ích khác của Tổng giám đốc;</p>	
		<p>- Tiền lương và chi phí cho hoạt động của Tổng giám đốc tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định Pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, các quy định khác có liên quan của Pháp luật. - Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của Tổng giám đốc được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính năm và được nêu trong Báo cáo thường niên của Công ty.</p>	
<p>Điều 6. Các hoạt động khác</p>	<p>Chương VI PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC</p>	<p>Điều 7. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc, gồm các nội dung chính sau đây:</p>	
<p>1. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc (Tổng Giám đốc), gồm các nội dung chính sau đây:</p>	<p>Điều 21: Nguyên tắc phối hợp</p>	<p>1. Nguyên tắc phối hợp:</p>	
	<p>HĐQT, BKS, Tổng Giám đốc phối hợp hoạt động theo nguyên tắc sau:</p>	<p>a) Luôn vì lợi ích của Công ty;</p>	
	<p>1. Luôn vì lợi ích của Công ty;</p>	<p>b) Tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty;</p>	
	<p>1. Tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;</p>	<p>c) Phải tự chịu trách nhiệm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao;</p>	

<p align="center">Quy chế quản trị nội bộ mẫu (Ban hành kèm theo TT 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)</p>	<p align="center">Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài <i>(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCD-NCS ngày 26/04/2018 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</i></p>	<p align="center">Dự thảo Quy chế quản trị nội bộ của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài <i>(Ban hành kèm theo Nghị quyết số ... /NQ-ĐHĐCD-NCS ngày .../6/2021 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</i></p>	<p align="center">Ghi chú</p>
	<p>2. Phải tự chịu trách nhiệm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao;</p>	<p>d) Tất cả thành viên đều có quyền bảo lưu ý kiến thống nhất hoặc không thống nhất đối với một nội dung và có trách nhiệm giải trình về việc đó khi được yêu cầu.</p>	
<p>a) Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, ghi biên bản, thông báo kết quả họp giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc (Tổng Giám đốc);</p>	<p>3. Tất cả thành viên đều có quyền bảo lưu ý kiến thống nhất hoặc không thống nhất đối với một nội dung và có trách nhiệm giải trình về việc đó khi được yêu cầu.</p>	<p>2. Quy trình, thủ tục phối hợp hoạt động của Hội đồng quản trị</p>	
<p>b) Thông báo nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị cho Ban kiểm soát;</p>	<p>Điều 23: Quy trình, thủ tục phối hợp hoạt động của BKS 1. Đối với HĐQT: BKS có vai trò giám sát, phối hợp, đề xuất kiến nghị và thông tin đầy đủ, kịp thời, chính xác. Cụ thể như sau: a) BKS thường xuyên thông báo với HĐQT về kết quả hoạt động, tham khảo ý kiến của HĐQT trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên ĐHĐCD; b) Trong các cuộc họp của BKS, BKS có quyền mời thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và kiểm toán viên độc lập tham dự và trả lời các vấn đề mà các KSV quan tâm; c) Các cuộc kiểm tra định kỳ, đột xuất của BKS phải có kết luận bằng văn bản và gửi cho HĐQT. BKS cần phải bàn bạc thống nhất với HĐQT, Tổng Giám đốc trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên ĐHĐCD;</p>	<p>a) Đối với Ban kiểm soát</p> <p>- Hội đồng quản trị mời Ban kiểm soát tham gia cuộc họp của Hội đồng quản trị. Chương trình, nội dung các cuộc họp của Hội đồng quản trị phải được gửi đến Ban kiểm soát cùng thời gian gửi tới các thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>- Các nội dung theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.</p>	
	<p>Điều 24: Quy trình, thủ tục phối hợp hoạt động của Tổng Giám đốc</p>	<p>b) Đối với Tổng Giám đốc</p>	
<p>c) Thông báo nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị cho Giám đốc (Tổng Giám đốc);</p>	<p>1. Với BKS: a) Tổng Giám đốc cung cấp cho BKS tiếp cận đầy đủ hồ sơ, tài liệu liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty;</p>	<p>- Đối với công tác tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, Hội đồng quản trị thông báo trước cho Tổng Giám đốc để thống nhất các nội dung, báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông;</p>	
<p>d) Các trường hợp Giám đốc (Tổng Giám đốc) và Ban kiểm soát đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị và những vấn đề cần xin ý kiến Hội đồng quản trị;</p>	<p>b) Trong các cuộc họp của BKS, BKS có thể mời Tổng Giám đốc tham dự và trả lời các vấn đề mà các KSV quan tâm; c) Tổng Giám đốc chỉ đạo các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán và các cán bộ khác thực hiện các yêu cầu của BKS theo quy định;</p>		
<p>đ) Báo cáo của Giám đốc (Tổng Giám đốc) với Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao;</p>	<p>d) Các nội dung khác có liên quan: thực hiện theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, nhiệm vụ, quyền hạn của TGD và Quy chế hoạt động của BKS.</p>	<p>- Đối với các nội dung Tổng Giám đốc trình Hội đồng quản trị, Hội đồng quản trị xem xét, quyết nghị theo thẩm quyền và ban hành nghị quyết để Tổng Giám đốc triển khai thực hiện;</p>	
	<p>2. Với HĐQT:</p>	<p>- Trong trường hợp cấp thiết để triển khai nhiệm vụ của mình, các thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Tổng Giám đốc và các cá nhân, đơn vị thuộc Công ty cung cấp các thông tin liên quan;</p>	
	<p>a) Khi có đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty, Tổng Giám đốc gửi đề xuất cho HĐQT. Đề xuất cần nêu rõ nội dung, phương án, thời gian triển khai, áp dụng;</p>	<p>- Trong trường hợp cuộc họp của Hội đồng quản trị có mời Tổng Giám đốc và các cá nhân, đơn vị thuộc Công ty thì Hội đồng quản trị gửi thông báo mời họp, nội dung họp để việc tham gia họp được hiệu quả;</p>	
	<p>b) Tổng Giám đốc trình HĐQT phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm và các nội dung khác thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT;</p>	<p>- Các nội dung khác có liên quan: thực hiện theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị và Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị.</p>	
	<p>c) Tổng Giám đốc có quyền quyết định các biện pháp vượt thẩm quyền của mình trong trường hợp khẩn cấp như thiên tai, dịch họa, hỏa hoạn, sự cố bất ngờ... nhưng phải báo cáo bằng văn bản cho HĐQT trong thời gian sớm nhất có thể và chịu trách nhiệm trước HĐQT và ĐHĐCD gần nhất về các quyết định đó;</p>		
	<p>d) Các nội dung khác có liên quan: thực hiện theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, nhiệm vụ, quyền hạn của Tổng Giám đốc và Quy chế hoạt động của HĐQT.</p>	<p>3. Quy trình, thủ tục phối hợp hoạt động của Ban kiểm soát</p>	

<p align="center">Quy chế quản trị nội bộ mẫu (Ban hành kèm theo TT 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)</p>	<p align="center">Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ-NCS ngày 26/04/2018 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</p>	<p align="center">Dự thảo Quy chế quản trị nội bộ của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài (Ban hành kèm theo Nghị quyết số ... /NQ-ĐHĐCĐ-NCS ngày .../6/2021 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</p>	<p align="center">Ghi chú</p>
		<p>a) Đối với Hội đồng quản trị: Ban kiểm soát có vai trò giám sát, phối hợp, đề xuất kiến nghị và thông tin đầy đủ, kịp thời, chính xác. Cụ thể như sau:</p>	
		<p>- Ban kiểm soát thường xuyên thông báo với Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động, tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông;</p>	
		<p>- Trong các cuộc họp của Ban kiểm soát, Ban kiểm soát có quyền mời thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, các cơ quan, đơn vị có liên quan và kiểm toán viên độc lập tham dự và trả lời các vấn đề mà các thành viên Ban kiểm soát quan tâm;</p>	
		<p>- Các cuộc kiểm tra định kỳ, đột xuất của Ban kiểm soát phải có kết luận bằng văn bản và gửi cho Hội đồng quản trị. Ban kiểm soát cần bàn bạc với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trước khi báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp không thống nhất quan điểm thì được bảo lưu ý kiến ghi vào biên bản và Trưởng Ban kiểm soát có trách nhiệm báo cáo với Đại hội đồng cổ đông gần nhất;</p>	
		<p>- Thành viên Ban Kiểm soát có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị các giao dịch giữa Công ty với chính thành viên đó hoặc với những người có liên quan tới thành viên đó theo quy định của Pháp luật;</p>	
		<p>- Các nội dung khác có liên quan: thực hiện theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.</p>	
	<p>Điều 22: Quy trình, thủ tục phối hợp hoạt động của HĐQT 1. Đối với BKS:</p>	<p>b) Đối với Tổng Giám đốc: Ban kiểm soát có chức năng kiểm tra và giám sát. Cụ thể trình tự, thủ tục như sau:</p>	
	<p>a) HĐQT mời BKS tham gia cuộc họp của HĐQT. Chương trình, nội dung các cuộc họp của HĐQT phải được gửi đến BKS cùng thời gian gửi tới các thành viên HĐQT;</p>	<p>- Thành viên Ban kiểm soát có quyền yêu cầu Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng cung cấp hồ sơ, tài liệu liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty;</p>	
	<p>b) Khi BKS đề xuất lựa chọn Kiểm toán độc lập, HĐQT có ý kiến trả lời bằng văn bản để BKS trình ĐHĐCĐ;</p> <p>c) Các nội dung khác có liên quan: thực hiện theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT và Quy chế hoạt động của HĐQT.</p> <p>2. Đối với Ban Giám đốc:</p> <p>a) Đối với công tác tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên, HĐQT chỉ đạo TGD chuẩn bị và thống nhất các nội dung liên quan, báo cáo trình ĐHĐCĐ;</p> <p>b) Đối với các nội dung Tổng Giám Đốc trình HĐQT, HĐQT xem xét, quyết nghị theo thẩm quyền và ban hành nghị quyết để Tổng Giám đốc triển khai thực hiện:</p>	<p>- Đối với hoạt động của Tổng Giám đốc, căn cứ vào các báo cáo hoạt động thường kỳ và những yêu cầu cung cấp thông tin, Ban kiểm soát có quyền đề nghị Hội đồng quản trị xem xét lại các quyết định của Tổng Giám đốc. Trong trường hợp có dấu hiệu vi phạm Pháp luật, Điều lệ Công ty và có thể gây thiệt hại lớn về vật chất, uy tín của Công ty, Ban kiểm soát có quyền gửi thông báo đến Tổng Giám đốc nhằm mục đích yêu cầu dừng ngay việc thực hiện các quyết định đó;</p>	

<p align="center">Quy chế quản trị nội bộ mẫu (Ban hành kèm theo TT 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)</p>	<p align="center">Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài <i>(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ-NCS ngày 26/04/2018 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</i></p>	<p align="center">Dự thảo Quy chế quản trị nội bộ của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài <i>(Ban hành kèm theo Nghị quyết số ... /NQ-ĐHĐCĐ-NCS ngày .../6/2021 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</i></p>	<p align="center">Ghi chú</p>
	<p>c) Trong trường hợp cấp thiết, vì những mục đích liên quan tới nhiệm vụ của mình, các thành viên HĐQT có quyền yêu cầu Tổng Giám đốc, người điều hành khác trong Công ty cung cấp ngay các thông tin về hoạt động của Công ty;</p> <p>d) HĐQT có trách nhiệm phân hồi các nội dung: kiến nghị về bổ sung, sửa đổi Điều lệ; Quy chế nội bộ về quản trị công ty và các quy chế quản trị nội bộ khác thuộc thẩm quyền của HĐQT;</p> <p>e) Trong trường hợp cuộc họp của HĐQT có mời Người điều hành thì HĐQT gửi thông báo mời họp, nội dung họp để việc tham gia họp được hiệu quả;</p>	<p>- Các cuộc kiểm tra định kỳ, đột xuất của Ban kiểm soát phải có kết luận bằng văn bản gửi cho Tổng Giám đốc. Tùy theo mức độ và kết quả của cuộc kiểm tra, Ban kiểm soát cần phải bàn bạc thống nhất với Tổng Giám đốc trước khi báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông;</p>	
	<p>e) Kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của Hội đồng quản trị đối với Giám đốc (Tổng Giám đốc);</p>	<p>- Các nội dung khác có liên quan: thực hiện theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát và quy chế làm việc của Ban kiểm soát.</p>	
<p>g) Các vấn đề Giám đốc (Tổng Giám đốc) phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;</p>	<p>f) Các nội dung khác có liên quan: thực hiện theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT và Quy chế hoạt động của HĐQT.</p>		
<p>h) Phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên Hội đồng quản trị, các thành viên Ban Kiểm soát và Giám đốc (Tổng Giám đốc) theo các nhiệm vụ cụ thể của các thành viên nêu trên.</p>	<p>Điều 25: Trách nhiệm báo cáo và cung cấp thông tin của Tổng Giám đốc</p> <p>1. Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm báo cáo định kỳ quý, năm cho HĐQT về tình hình, tiến độ thực hiện và kết quả hoạt động đối với nhiệm vụ và quyền hạn được HĐQT giao.</p> <p>2. Báo cáo đột xuất:</p> <p>a) Tổng Giám đốc có trách nhiệm báo cáo HĐQT bằng văn bản chậm nhất sau 24 (hai mươi bốn) giờ sau khi xảy ra vụ việc, sự cố có ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đến uy tín, gây thiệt hại về người, tài sản của Công ty; những vi phạm kỷ luật, pháp luật nghiêm trọng của cán bộ, nhân viên; những can thiệp bất hợp pháp vào hoạt động của Tổng Giám đốc;</p> <p>b) Trong trường hợp khẩn cấp (thiên tai, dịch họa, hỏa hoạn, sự cố,...), Tổng Giám đốc có quyền quyết định vượt cấp để bảo vệ uy tín, lợi ích của Công ty và phải chịu trách nhiệm về quyết định của mình, đồng thời Tổng Giám đốc báo cáo HĐQT trong thời gian sớm nhất (không quá 24 giờ sau khi quyết định).</p> <p>3. Tổng Giám đốc hoặc người được Tổng Giám đốc ủy quyền phải báo cáo và cung cấp thông tin ngay cho HĐQT và BKS khi Công ty xảy ra một trong các sự kiện sau:</p> <p>a) Tài khoản bị phong tỏa hoặc tài khoản được phép hoạt động trở lại sau khi bị phong tỏa;</p> <p>b) Bị thu hồi Giấy chứng nhận doanh nghiệp;</p> <p>c) Có quyết định khởi tố đối với Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán; Có bản án, quyết định của tòa án liên quan đến hoạt động của Công ty; Có kết luận của cơ quan thuế về việc vi phạm pháp luật về thuế;</p>	<p>4. Quy trình, thủ tục phối hợp hoạt động của Tổng Giám đốc:</p> <p>a) Với Ban kiểm soát:</p> <p>- Tổng Giám đốc cung cấp cho Ban kiểm soát tiếp cận đầy đủ hồ sơ, tài liệu liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty;</p> <p>- Trong các cuộc họp của Ban kiểm soát, Ban kiểm soát có thể mời Tổng Giám đốc tham dự và trả lời các vấn đề mà các thành viên Ban kiểm soát quan tâm;</p> <p>- Tổng Giám đốc chỉ đạo các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và các cán bộ khác thực hiện các yêu cầu của của Ban kiểm soát theo quy định;</p> <p>- Các nội dung khác có liên quan: thực hiện theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty, nhiệm vụ, quyền hạn của Tổng Giám đốc và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.</p> <p>b) Với Hội đồng quản trị:</p> <p>- Khi có đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty, Tổng Giám đốc gửi đề xuất cho Hội đồng quản trị. Đề xuất cần nêu rõ nội dung, phương án, thời gian triển khai, áp dụng;</p> <p>- Tổng Giám đốc trình Hội đồng quản trị phê duyệt các nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị;</p>	

<p align="center">Quy chế quản trị nội bộ mẫu (Ban hành kèm theo TT 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)</p>	<p align="center">Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-DHĐCĐ-NCS ngày 26/04/2018 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</p>	<p align="center">Dự thảo Quy chế quản trị nội bộ của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài (Ban hành kèm theo Nghị quyết số ... /NQ-DHĐCĐ-NCS ngày .../6/2021 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</p>	<p align="center">Ghi chú</p>
	<p>4. Các báo cáo, tài liệu kèm theo phải được lập và gửi bằng văn bản cho HĐQT và BKS. Trong trường hợp cấp bách, có thể sử dụng hình thức điện thoại, fax và các phương tiện khác trong việc gửi và xử lý báo cáo, xin ý kiến để kịp thời giải quyết công việc.</p>	<p>- Tổng Giám đốc có quyền quyết định các biện pháp vượt thẩm quyền của mình trong trường hợp khẩn cấp như dịch bệnh, thiên tai, địch họa, hoả hoạn, sự cố bất ngờ hoặc một vụ việc thuộc phạm vi điều chỉnh của Chính sách quản lý khủng hoảng... nhưng phải báo cáo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong thời gian sớm nhất có thể và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông gần nhất về các quyết định đó;</p>	
		<p>- Các nội dung khác có liên quan: thực hiện theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty, nhiệm vụ, quyền hạn của Tổng Giám đốc và Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị.</p>	
<p>3. Các vấn đề khác (nếu có).</p>			<p>Bỏ mục "3. Các vấn đề khác (nếu có)."</p>
<p>2. Quy định về đánh giá hàng năm đối với hoạt động khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và các người điều hành doanh nghiệp khác;</p>	<p>Chương VII QUY ĐỊNH VỀ ĐÁNH GIÁ HÀNG NĂM ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG, KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN VÀ BAN GIÁM ĐỐC</p>	<p>Điều 8. Quy định về đánh giá hàng năm đối với hoạt động khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc</p>	
	<p>Điều 26: Phương thức đánh giá hoạt động của thành viên HĐQT, BKS, Ban Giám đốc</p> <p>1. Việc đánh giá hoạt động của thành viên HĐQT, BKS, Ban Giám đốc có thể được thực hiện theo một hoặc một số cách thức sau đây:</p> <p>a) Tự nhận xét đánh giá;</p> <p>b) Đánh giá hoạt động hàng năm được tiến hành vào dịp cuối năm;</p> <p>c) Cách thức khác do HĐQT lựa chọn vào từng thời điểm.</p> <p>2. HĐQT đánh giá hoạt động của các thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, Người phụ trách quản trị Công ty và Thư ký công ty;</p> <p>3. BKS đánh giá hoạt động của KSV;</p> <p>4. Tổng Giám đốc đánh giá các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán;</p>	<p>1. Phương thức đánh giá hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc</p>	

<p align="center">Quy chế quản trị nội bộ mẫu (Ban hành kèm theo TT 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)</p>	<p align="center">Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ-NCS ngày 26/04/2018 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</p>	<p align="center">Dự thảo Quy chế quản trị nội bộ của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài (Ban hành kèm theo Nghị quyết số ... /NQ-ĐHĐCĐ-NCS ngày .../6/2021 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</p>	<p align="center">Ghi chú</p>
	<p>Điều 27: Trách nhiệm và tiêu chuẩn đánh giá hoạt động</p> <p>1. HĐQT, BKS, Tổng Giám đốc có trách nhiệm xây dựng các tiêu chuẩn đánh giá hoạt động cho tất cả các đối tượng mà mình đánh giá.</p> <p>2. Tiêu chí đánh giá hoạt động của các thành viên HĐQT, KSV, Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng/ Phụ trách kế toán, bao gồm:</p> <p>a) Kết quả thực hiện công việc được giao gồm mức độ hoàn thành, khối lượng, chất lượng, hiệu quả công việc và sự phát triển, kết quả hoạt động của Công ty;</p> <p>b) Phẩm chất đạo đức, lối sống nhận thức, tư tưởng, việc tuân thủ và chấp hành quy định pháp luật, Điều lệ Công ty;</p> <p>c) Tinh thần học tập nâng cao trình độ, tính trung thực, cầu thị trong công tác, ý thức tổ chức, kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong công việc được giao và vị trí đang đảm nhiệm;</p> <p>d) Khả năng quản lý, phong cách, thái độ trong quản lý công việc, thực hiện chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí;</p> <p>e) Đoàn kết, phối hợp trong công ty, với các cơ quan đơn vị khác và mức độ tin nhiệm đối với nhân viên.</p> <p>3. Xếp loại đánh giá gồm có 04 loại:</p> <p>a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;</p> <p>b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ;</p> <p>c) Hoàn thành nhiệm vụ;</p> <p>d) Không hoàn thành nhiệm vụ.</p>	<p>a) Việc đánh giá hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc có thể được thực hiện theo một hoặc một số cách thức sau đây:</p>	
	<p>Điều 28: Khen thưởng</p> <p>Các nội dung về công tác thi đua khen thưởng, các hình thức khen thưởng, tiêu chuẩn cụ thể về hình thức khen thưởng, trình tự, thủ tục khen thưởng được thực hiện theo quy định của Công ty.</p>	<p>- Tự nhận xét đánh giá;</p>	
	<p>Điều 29: Kỷ luật</p> <p>1. Các thành viên HĐQT, BKS, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình mà vi phạm quy định khác có liên quan của pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy định khác có liên quan của Công ty thì tùy theo tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật và của Công ty.</p> <p>2. Nguyên tắc xử lý vi phạm kỷ luật, các hình thức xử lý vi phạm kỷ luật, trình tự, thủ tục xử lý vi phạm kỷ luật sẽ được thực hiện theo quy định của Công ty.</p>	<p>- Đánh giá hoạt động định kỳ sáu (06) tháng;</p>	
	<p>Chương VIII: NGĂN NGỪA XUNG ĐỘT LỢI ÍCH</p>	<p>- Đánh giá hoạt động hàng năm được tiến hành vào dịp cuối năm;</p>	

<p align="center">Quy chế quản trị nội bộ mẫu (Ban hành kèm theo TT 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)</p>	<p align="center">Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ-NCS ngày 26/04/2018 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</p>	<p align="center">Dự thảo Quy chế quản trị nội bộ của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài (Ban hành kèm theo Nghị quyết số ... /NQ-ĐHĐCĐ-NCS ngày .../6/2021 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</p>	<p align="center">Ghi chú</p>
	<p>Điều 30: Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi của Người điều hành và KSV</p> <p>1. Người điều hành và KSV phải công khai các lợi ích liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản pháp luật liên quan.</p> <p>2. Người điều hành, KSV và những người liên quan tới các thành viên này không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho Công ty vì mục đích cá nhân; không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác.</p> <p>3. Người điều hành và KSV có nghĩa vụ thông báo cho HĐQT các giao dịch giữa Công ty, Công ty con, công ty liên doanh, liên kết, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát với chính mình hoặc với những Người có liên quan theo quy định của pháp luật.</p> <p>4. Thành viên HĐQT không được biểu quyết đối với các giao dịch mà thành viên đó hoặc Người có liên quan đến thành viên đó tham gia, kể cả trong trường hợp lợi ích của thành viên HĐQT trong giao dịch này chưa được xác định. Các giao dịch nêu trên phải được công bố trong báo cáo thường niên của Công ty.</p> <p>5. Người điều hành, KSV và những Người có liên quan tới các thành viên nêu trên không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của Công ty hoặc tiết lộ cho người khác hay để thực hiện các giao dịch có liên quan.</p>	<p>- Tổ chức lấy phiếu thăm dò, tín nhiệm định kỳ, đột xuất;</p>	
	<p>Điều 31: Giao dịch với người có liên quan</p> <p>1. Khi tiến hành giao dịch với những người có liên quan, Công ty phải ký kết hợp đồng bằng văn bản theo nguyên tắc bình đẳng, tự nguyện. Nội dung hợp đồng phải rõ ràng, cụ thể và công bố thông tin cho cổ đông khi có yêu cầu. Các điều khoản ký kết, bổ sung sửa đổi, thời hạn hiệu lực, giá cả cũng như căn cứ xác định giá cả của hợp đồng phải được công bố thông tin theo các quy định của pháp luật.</p> <p>2. Công ty áp dụng các biện pháp cần thiết để ngăn ngừa những người có liên quan can thiệp vào hoạt động của Công ty và gây tổn hại cho lợi ích của Công ty thông qua việc kiểm soát các kênh mua và bán của Công ty.</p> <p>3. Công ty áp dụng các biện pháp cần thiết để ngăn ngừa cổ đông và những Người có liên quan tiến hành các giao dịch làm thất thoát vốn, tài sản hoặc các nguồn lực khác của Công ty. Công ty không được cung cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho các cổ đông và những người có liên quan.</p>	<p>- Cách thức khác do Hội đồng quản trị lựa chọn vào từng thời điểm.</p> <p>b) Hội đồng quản trị đánh giá hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc.</p> <p>c) Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của thành viên Ban kiểm soát.</p> <p>d) Hội đồng quản trị đánh giá Người phụ trách quản trị Công ty.</p> <p>2. Trách nhiệm và tiêu chuẩn đánh giá hoạt động</p> <p>a) Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc có trách nhiệm xây dựng các tiêu chuẩn đánh giá hoạt động cho tất cả các đối tượng mà mình đánh giá.</p> <p>b) Tiêu chí đánh giá hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, bao gồm:</p> <p>- Kết quả hoạt động của Công ty;</p>	

<p align="center">Quy chế quản trị nội bộ mẫu (Ban hành kèm theo TT 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)</p>	<p align="center">Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCD-NCS ngày 26/04/2018 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</p>	<p align="center">Dự thảo Quy chế quản trị nội bộ của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài (Ban hành kèm theo Nghị quyết số ... /NQ-ĐHĐCD-NCS ngày .../6/2021 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</p>	<p align="center">Ghi chú</p>
	<p>Điều 32: Đảm bảo quyền hợp pháp của những người có quyền lợi liên quan đến Công ty 1. Công ty phải tôn trọng quyền lợi hợp pháp của các bên có quyền lợi liên quan đến Công ty bao gồm ngân hàng, chủ nợ, người lao động, hành khách, nhà cung cấp, cộng đồng và những người khác có quyền lợi liên quan đến Công ty. 2. Công ty cần hợp tác tích cực với người có quyền lợi liên quan đến Công ty thông qua việc: a) Cung cấp đầy đủ thông tin cần thiết cho ngân hàng và chủ nợ để giúp họ đánh giá về tình hình hoạt động, tình hình tài chính của Công ty và đưa ra quyết định; b) Khuyến khích họ đưa ra ý kiến về tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính và các quyết định quan trọng liên quan tới lợi ích của họ thông qua liên hệ trực tiếp với HĐQT, Tổng Giám đốc và BKS. 3. Công ty phải tuân thủ các quy định pháp luật và quan tâm tới các vấn đề về lao động, phúc lợi, bảo vệ môi trường, lợi ích chung của cộng đồng và trách nhiệm xã hội của Công ty.</p>	<p>- Kết quả thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác được giao trong năm gồm mức độ hoàn thành, khối lượng, chất lượng, hiệu quả công việc; - Kết quả khắc phục hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra (nếu có); - Việc chấp hành, tuân thủ chỉ đạo của cơ quan đại diện chủ sở hữu, cấp trên. - Phẩm chất đạo đức, lối sống nhận thức, tư tưởng, việc tuân thủ và chấp hành quy định Pháp luật, Điều lệ Công ty; - Tinh thần học tập nâng cao trình độ, tính trung thực, cầu thị trong công tác, ý thức tổ chức, kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong công việc được giao và vị trí đang đảm nhiệm; - Khả năng quản lý công việc, thực hiện chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí; - Đoàn kết, phối hợp trong cơ quan, đơn vị, với các cơ quan đơn vị khác và mức độ tin nhiệm đối với nhân viên. c) Xếp loại đánh giá gồm có bốn (04) loại: - Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; - Hoàn thành tốt nhiệm vụ; - Hoàn thành nhiệm vụ; - Không hoàn thành nhiệm vụ.</p>	
	<p align="center">Chương IX: CÔNG BỐ THÔNG TIN</p>		
	<p>Điều 33: Công bố thông tin Công ty có trách nhiệm công bố thông tin theo các quy định của pháp luật và quy chế công bố thông tin của Công ty.</p>	<p>3. Khen thưởng Các nội dung về công tác thi đua khen thưởng, các hình thức khen thưởng, tiêu chuẩn cụ thể về hình thức khen thưởng, trình tự, thủ tục khen thưởng được thực hiện theo Quy chế Thi đua khen thưởng của Công ty.</p>	
	<p align="center">Chương X: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH</p>	<p>4. Kỷ luật</p>	
	<p>Điều 34: Bổ sung và sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty 1. Việc bổ sung hoặc sửa đổi Quy chế này do ĐHĐCD chấp thuận thông qua. 2. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được đề cập trong bản Quy chế này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Quy chế này thì những quy định đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của Công ty.</p>	<p>a) Các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình mà vi phạm quy định khác có liên quan của Pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy định khác có liên quan của Công ty thì tùy theo tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật theo quy định của Pháp luật và của Công ty.</p>	
		<p>b) Nguyên tắc xử lý vi phạm kỷ luật, các hình thức xử lý vi phạm kỷ luật, trình tự, thủ tục xử lý vi phạm kỷ luật sẽ được thực hiện theo quy định của Công ty.</p>	

<p align="center">Quy chế quản trị nội bộ mẫu (Ban hành kèm theo TT 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)</p>	<p align="center">Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài <i>(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ-NCS ngày 26/04/2018 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</i></p>	<p align="center">Dự thảo Quy chế quản trị nội bộ của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài <i>(Ban hành kèm theo Nghị quyết số ... /NQ-ĐHĐCĐ-NCS ngày .../6/2021 của Đại hội đồng cổ đông NCS)</i></p>	<p align="center">Ghi chú</p>
<p>Điều 7. Hiệu lực thi hành</p>	<p>Điều 35: Hiệu lực thi hành</p>	<p>Điều 9. Hiệu lực thi hành</p>	
<p>Quy chế nội bộ về quản trị công ty Công ty cổ phần ... bao gồm [...] và có hiệu lực thi hành kể từ ngày...tháng...năm...</p>	<p>1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày được ĐHĐCĐ thông qua. 2. Thành viên HĐQT, BKS, Tổng Giám đốc, Người điều hành, những người có liên quan và toàn thể người lao động Công ty chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này./.</p>	<p>Quy chế nội bộ về quản trị công ty Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài bao gồm 09 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày...tháng 6 năm 2021.</p>	